

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/DS-ST
Ngày 03-6-2020
V/v tranh chấp hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Minh.

Ông Huỳnh Văn Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 558/2019/TLST- DS ngày 23 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 237/2020/QĐ-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kiều N; cư trú tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Chị Nguyễn Hồng V; cư trú tại khóm G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Kiều N và quá trình tố tụng tại Tòa án chị N trình bày: Vào ngày 06/10/2018, chị có tham gia 02 chân hui 500.000 đồng do chị Nguyễn Hồng V làm chủ gồm 35 chân và thỏa thuận chủ hui được hưởng hoa hồng trên mỗi kỳ mở hui. Thời gian chơi hui đến tháng 10/2019 thì chị V tuyên bố đình hui, sau đó đôi bên thống nhất chốt lại phần nợ hui và chị V thừa nhận còn thiếu chị

12.000.000 đồng nhưng không chịu thanh toán, nay chị N yêu cầu chị V trả cho chị số tiền 12.000.000 đồng.

Đối với chị Nguyễn Hồng V đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Nguyễn Kiều N được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Hồng V đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị V.

[3] Căn cứ tài liệu do nguyên đơn cung cấp thấy rằng việc tham gia chơi hụi giữa chị Nguyễn Kiều N và chị Nguyễn Hồng V thực tế có xảy ra, hụi do chị V làm chủ và được hưởng hoa hồng trên mỗi kỳ mở hụi, đồng thời chị V phải chịu trách nhiệm gom hụi để giao cho hụi viên khi được lĩnh hụi. Quá trình tham gia chơi hụi chị V không làm tròn trách nhiệm của chủ hụi trong việc tiếp tục mở hụi và gom hụi để giao lại cho hụi viên tiếp theo được lĩnh hụi làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hụi viên trong đó có chị Nguyễn Kiều N. Tại văn bản xác nhận nợ ngày 25/10/2019 chị V thừa nhận còn thiếu nợ hụi nhiều người trong đó số nợ thiếu chị N được xác định là 12.000.000 đồng. Do đó, có căn cứ buộc chị V trả cho chị N số tiền nợ hụi còn thiếu 12.000.000 đồng là phù hợp.

Ngoài ra, chị V còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Nguyễn Hồng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên tổng số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn: 12.000.000 đồng X 5% = 600.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần tạm ứng án phí chị N được nhận lại.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kiều N khởi kiện đối với chị Nguyễn Hồng V về việc đòi thanh toán tiền nợ hui còn thiếu.

Buộc chị Nguyễn Hồng V có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Kiều N số tiền nợ hui 12.000.000 đồng.

Kể từ khi chị Nguyễn Kiều N có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Hồng V chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng chị Nguyễn Hồng V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Nguyễn Hồng V phải chịu 600.000 đồng.

Phản tạm ứng án phí chị Nguyễn Kiều N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003022 ngày 12/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời chị N được nhận lại.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải